TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS - ST
Ngày: 06 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Liên và ông Lê Văn Hồng.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đặng S;
Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1987; Tại: tỉnh Đắk Lắk;
Nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: thôn G, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông;
Con ông: Trần Lượng (đã chết); Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1957;
Vợ: Trần Thị Minh H, sinh năm 1987.
Con: có 02 người con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016).
Nhân thân: Ngày 23/10/2023 bị UBND xã E xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC.
Tiền án : Không
Tiền sự: 01 tiền sự.
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/4/2024, sau đó chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thanh C (sinh năm 1969) và ông Nguyễn Duy T (sinh năm 1977) - Tất cả đều vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện K, Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đặng S là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 23/10/2023, bị Ủy ban nhân dân xã E, huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC.

Khoảng 12 giờ ngày 10/4/2024, Trần Đặng Sinh từ nhà tại thôn G, xã T, huyện K, tỉnh Đăk Lăk đi ra đường đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đất thuộc thôn T, xã C, huyện K, S gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng, người đàn ông đưa cho S 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, S cất vào túi quần Jean phía sau, bên trái rồi tiếp tục ra đường xin đi nhờ xe người đi đường để về nhà. Khi về đến sân nhà của mình tại thôn G, xã T, huyện K, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần Jean phía sau bên trái của Trần Đặng S đang mặc 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc có chứa chất rắn màu trắng. Sinh khai nhận là ma túy loại Heroine, mua về để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 571 ngày 16/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong là ma túy, có tổng khối lượng 0,0516gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 39/CT - VKS ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Trần Đặng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đặng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đặng Sinh t 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,0309 gam Heroine (hoàn lại sau giám định).

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm thì bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trần Đặng S đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/4/2024, Trần Đặng S tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,0516 gam ma túy, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a*) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

……

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Chính vì vậy việc xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy không chỉ có tác dụng trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo mà còn có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong cộng đồng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, HĐXX xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,0309 gam Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định): Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, HĐXX sẽ miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đặng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đặng S 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 10/4/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,0309 gam Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định)

(Vật chứng tuyên tịch thu, tiêu hủy đã được Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên bản giao nhận ngày 02/7/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Đặng S.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN